

# DATASHEET

<b>NJVMJD44H11T4G-VF01</b>			
Giới thiệu	TRANS NPN 80V 8A DPAK-4		
Loại sản phẩm	Transitor - lưỡng cực (BJT) - đơn		
Nhà sản xuất	AMI Semiconductor / ON Semiconductor		
Website	<a href="http://semitech.vn">semitech.vn</a>		
Báo giá & đặt hàng	<a href="tel:0919944885">Hotline: 0919944885</a> - <a href="mailto:admin@semitech.vn">admin@semitech.vn</a>		
<b>Thông tin sản phẩm</b>			
NJVMJD44H11T4G-VF01 là hàng mới và nguyên bản, Tìm cổ phiếu linh kiện điện tử NJVMJD44H11T4G-VF01, Bảng dữ liệu, hàng tồn kho và giá tại <b>Semitech.vn</b> trực tuyến, Đặt hàng NJVMJD44H11T4G-VF01 AMI Semiconductor / ON Semiconductor với sự bảo đảm và tin cậy từ Giới hạn công nghệ <b>Semitech.vn</b> . Giao hàng qua DHL / FedEx / UPS. Thanh toán bằng chuyển khoản hoặc PayPal là OK.			
Mã SP	<b>NJVMJD44H11T4G-VF01</b>	Thông tin sản phẩm	TRANS NPN 80V 8A DPAK-4
Loại sản phẩm	Transitor - lưỡng cực (BJT) - đơn	Nhà sản xuất	AMI Semiconductor / ON Semiconductor
Gói / Trường hợp	Cut Tape (CT)	Voltage - Collector Emitter Breakdown (Max)	80V
VCE Saturation (Max) @ Ib, Ic	1V @ 400mA, 8A	Loại bóng bán dẫn	NPN
Gói thiết bị nhà cung cấp	DPAK	Power - Max	1.75W
Bao bì	Cut Tape (CT)	Gói / Case	TO-252-3, DPak (2 Leads + Tab), SC-63
Vài cái tên khác	NJVMJD44H11T4G-VF01OSCT NJVMJD44H11T4GOSCT NJVMJD44H11T4GOSCT-ND	Nhiệt độ hoạt động	-55°C ~ 150°C (TJ)
gắn Loại	Surface Mount	Độ nhạy độ ẩm (MSL)	1 (Unlimited)
Thời gian chuẩn của nhà sản xuất	25 Weeks	Tình trạng miễn phí / Tình trạng RoHS	Lead free / RoHS Compliant

Tần số - Transition	85MHz	miêu tả cụ thể	Bipolar (BJT) Transistor NPN 80V 8A 85MHz 1.75W Surface Mount DPAK
DC Current Gain (hFE) (Min) @ Ic, VCE	40 @ 4A, 1V	Hiện tại - Collector Cutoff (Max)	1 $\mu$ A
Hiện tại - Collector (Ic) (Max)	8A	-	
Báo giá & đặt hàng	<a href="tel:0919944885">Hotline: 0919944885</a> - <a href="mailto:admin@semitech.vn">admin@semitech.vn</a>		

## Danh mục sản phẩm

1. Các mô-đun điều khiển năng lượng
2. Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn
3. Diode - Bộ chỉnh lưu - Mảng
4. Diode - Bộ chỉnh lưu cầu
5. Điốt - điện dung biến thiên (Varicaps, Varactors)
6. Điốt - RF
7. Điốt - Zener - Đơn
8. Điốt - Zener - mảng
9. Thyristor - DIACs, SIDACs
10. Thyristor - SCR
11. Thyristor - SCRs - Các mô-đun
12. Thyristor - TRIAC
13. Transistors - FETs, MOSFETs - RF
14. Transistors - lưỡng cực (BJT) - RF
15. Transistors - Mục đích đặc biệt
16. Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn
17. Transistor - FETs, MOSFETs - Mảng
18. Transistor - IGBT - Đơn
19. Transistor - IGBT - Mảng
20. Transistor - IGBTs - Các mô-đun
21. Transistor - JFETs
22. Transistor - Lập trình Unijunction
23. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn
24. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn, Pre-Biased
25. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng
26. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng, Pre-Biased